

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 437/QĐ-BHXH

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ năm 2015
đối với các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam**

TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 05/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

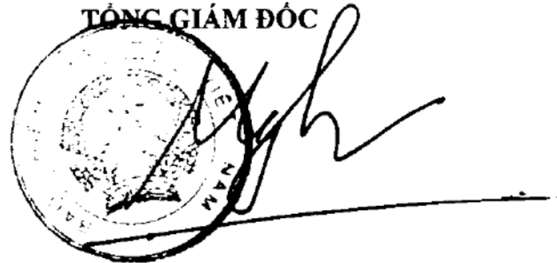
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ năm 2015 đối với các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Điều 2. Chi phí tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn được thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng Ban Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

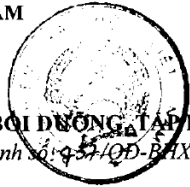
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Phó Tổng Giám đốc;
- Lưu: VT, TCCB(04).



Nguyễn Thị Minh

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG, TẬP HUẤN NGHIỆP VỤ NĂM 2015 CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC BHXH VIỆT NAM
(Kèm theo Quyết định số 937/QĐ-BHXH ngày 27 tháng 5 năm 2015 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam) *ll*

Số TT	Nội dung	Đối tượng	Số người tham dự	Thời lượng (ngày)	Thời gian thực hiện	Số cụm tổ chức	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kinh phí dự kiến (đồng)	Nguồn kinh phí
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
A/ Các chương trình đào tạo, bồi dưỡng trong nước:										
I. Chương trình đào tạo, bồi dưỡng có nguồn kinh phí đào tạo giao cho Trường Đào tạo nghiệp vụ BHXH:										
1	Bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý cho viên chức quản lý cấp Phòng	Trưởng phòng các Phòng: Giám định BHYT, Chế độ BHXH, TCCB, CNTT thuộc BHXH tỉnh, TP	291	5	Quý I, II	1	Trường Đào tạo NV BHXH		1,283,888,000	Kinh phí đào tạo giao cho Trường
2	Bồi dưỡng kiến thức quản lý tài chính	Kế toán trưởng hoặc phụ trách kế toán BHXH quận, huyện, thị xã thuộc hệ thống BHXH Việt Nam	360	4	Quý II, III	1	Trường Đào tạo NV BHXH	Ban Tài chính - Kế toán	1,398,930,000	Kinh phí đào tạo giao cho Trường
3	Đào tạo giảng viên kiêm chức giảng dạy về giám định BHYT	Trưởng phòng, Phó Trưởng Phòng Giám định BHYT thuộc BHXH 63 tỉnh, TP	140	7	Quý II, III	1	Trường Đào tạo NV BHXH		803,820,000	Kinh phí đào tạo giao cho Trường
4	Bồi dưỡng viên chức quy hoạch cấp Ban và tương đương	Trưởng phòng trong quy hoạch chức danh: GD/PGĐ BHXH tỉnh, TP; lãnh đạo Ban và tương đương thuộc các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam	90	5	Quý II, III	1	Trường Đào tạo NV BHXH		400,110,000	Kinh phí đào tạo giao cho Trường

Số TT	Nội dung	Đối tượng	Số người tham dự	Thời lượng (ngày)	Thời gian thực hiện	Số cụm tổ chức	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kinh phí dự kiến (đồng)	Nguồn kinh phí
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
5	Đào tạo nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành	a) BHHH Việt Nam: 22 CCVC Ban Kiểm tra chưa có chứng chỉ thanh tra b) BHHH 63 tỉnh: 479 viên chức Phòng Kiểm tra chưa có chứng chỉ thanh tra.	501	15	Quý II, III	2	Trường Đào tạo NV BHHH	Ban Kiểm tra	3,314,870,000	Kinh phí đào tạo giao cho Trường
6	Đào tạo nguồn nhân lực ứng dụng CNTT, nhân lực đảm bảo hệ thống	a) BHHH Việt Nam: 12 người: - 02 VC Văn phòng; - 10 CCVC TT CNTT. b) BHHH 63 tỉnh x 03 người/ tỉnh: - TP/PTP Phòng CNTT; - 02 VC Phòng CNTT.	201	7	Quý II, III	1	Trường Đào tạo NV BHHH	Trung tâm Công nghệ thông tin	1,659,520,000	Kinh phí đào tạo giao cho Trường
Cộng I									8,861,138,000	
II. Chương trình đào tạo, bồi dưỡng có nguồn kinh phí đào tạo giao cho Văn phòng:										
7	Đào tạo tiếng Anh	Viên chức quản lý cấp Phòng thuộc cơ quan BHHH Việt Nam	30	90 (3 tháng)	Quý II	1	Ban Hợp tác quốc tế		210,000,000	Kinh phí đào tạo giao cho Văn phòng
8	Đào tạo phiên dịch	Viên chức Ban Hợp tác quốc tế	2	60 (2 tháng)	Quý III	1	Ban Hợp tác quốc tế		15,600,000	Kinh phí đào tạo giao cho Văn phòng
9	Đào tạo nghiệp vụ đối ngoại về biên phiên dịch	Công chức, viên chức Ban Hợp tác quốc tế	10	7	Quý IV	1	Ban Hợp tác quốc tế		50,000,000	Kinh phí đào tạo giao cho Văn phòng
Cộng II									275,600,000	

Số TT	Nội dung	Đối tượng	Số người tham dự	Thời lượng (ngày)	Thời gian thực hiện	Số cụm tổ chức	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kinh phí dự kiến (đồng)	Nguồn kinh phí
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
III. Chương trình đào tạo, bồi dưỡng có nguồn kinh phí đào tạo giao cho Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố:										
10	Tập huấn sử dụng và triển khai phần mềm	Viên chức làm công tác quản lý cấp sổ, thẻ, thu, chi các chế độ BHXH, BHYT tại BHXH tỉnh, TP		3	Quý II	1	Ban QLDA Phần mềm nghiệp vụ	BHXH tỉnh Nghệ An	577,210,000	Kinh phí đào tạo giao cho BHXH tỉnh Nghệ An
11	Tập huấn sử dụng và triển khai phần mềm	Viên chức làm công tác quản lý cấp sổ, thẻ, thu, chi các chế độ BHXH, BHYT tại BHXH tỉnh, TP		3	Quý II	1	Ban QLDA Phần mềm nghiệp vụ	BHXH TP. HCM	630,320,000	Kinh phí đào tạo giao cho BHXH Thành phố Hồ Chí Minh
Cộng III									1,207,530,000	

1

Số TT	Nội dung	Đối tượng	Số người tham dự	Thời lượng (ngày)	Thời gian thực hiện	Số cụm tổ chức	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kinh phí dự kiến (đồng)	Nguồn kinh phí
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
IV. Chương trình tập huấn, bồi dưỡng có nguồn kinh phí từ chi quản lý bộ máy giao cho Văn phòng BHXH Việt Nam:										
IV.1. Các chương trình năm 2014 chuyển sang:										
12	Tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ thống kê và công tác kế hoạch	<p>a) BHXH Việt Nam: 45 người: - 01 Lãnh đạo Ngành x 2 cụm; - 01 Lãnh đạo + 01 chuyên viên làm công tác KH-TH x 2 đơn vị: BHXH BQP, BHXH CAND; - 01 Lãnh đạo + 01 chuyên viên x các đơn vị sự nghiệp trực thuộc & VP; - 03 Lãnh đạo Ban: KH&ĐT, Thu, TC-KT; - 12 VC Ban KH&ĐT; - 04 giảng viên.</p> <p>b) BHXH 63 tỉnh x 04 người/ tỉnh: - GE/PGĐ BHXH tỉnh; - 03 Trưởng Phòng: KH-TC, Thu, Giám định BHYT</p>	297	2	Quý II	2	Ban Kế hoạch và Đầu tư		855,000,000	Chi Quản lý bộ máy giao cho Văn phòng (chương trình năm 2014 chuyển sang)

Số TT	Nội dung	Đối tượng	Số người tham dự	Thời lượng (ngày)	Thời gian thực hiện	Số cụm tổ chức	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kinh phí dự kiến (đồng)	Nguồn kinh phí
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
13	Tập huấn nghiệp vụ công tác pháp chế, tố tụng (khởi kiện, bị kiện); kiểm soát thủ tục hành chính, công tác tiếp nhận và trả kết quả giải quyết các thủ tục hành chính theo cơ chế "một cửa" thuộc phạm vi quản lý của BHXH Việt Nam	a) BHXH Việt Nam: 106 người: - 01 Lãnh đạo Ngành x 2 cụm; - 01 lãnh đạo đơn vị, 02 lãnh đạo phòng, 01 chuyên viên x 22 đơn vị trực thuộc; - 08 viên chức Ban Pháp chế x 2 cụm. b) BHXH 63 tỉnh x 5 người/tỉnh: - GD/ PGD BHXH tỉnh; - TP/ Phó TP và 01 chuyên viên VP; - TP/ Phó TP và 01 chuyên viên P. Tiếp nhận và QLHS; * 01 chuyên viên x 53 BHXH quận, huyện thuộc BHXH Tp. Hà Nội và Tp. HCM.	474	2	Quý II	2	Ban Pháp chế	Văn phòng	1,071,833,000	Chi Quản lý bộ máy giao cho Văn phòng (chương trình năm 2014 chuyển sang)

5

Số TT	Nội dung	Đối tượng	Số người tham dự	Thời lượng (ngày)	Thời gian thực hiện	Số cụm tổ chức	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kinh phí dự kiến (đồng)	Nguồn kinh phí
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
14	Tập huấn nghiệp vụ tổ chức cán bộ	a) BHXH Việt Nam: 84 người: - 01 Lãnh đạo Ngành x 2 cụm; - 01 Lãnh đạo và 01 TP/PTP HCTH x 23 đơn vị trực thuộc và 3 BQLDA; - 15 CCVC Ban TCCB x 2 cụm. b) BHXH 63 tỉnh x 3 người/tỉnh: - TP, 01 PTP P. TCCB; - 01 chuyên viên làm công tác TCCB.	273	3	Quý II	2	Ban Tổ chức cán bộ		927,831,500	Chi Quản lý bộ máy giao cho Văn phòng (chương trình năm 2014 chuyển sang)

Số TT	Nội dung	Đối tượng	Số người tham dự	Thời lượng (ngày)	Thời gian thực hiện	Số cụm tổ chức	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kinh phí dự kiến (đồng)	Nguồn kinh phí
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
15	Tập huấn xây dựng, ban hành, quản lý văn bản và quản lý con dấu; công tác thông tin, báo cáo; xây dựng chương trình công tác, tổ chức hội nghị; công tác bảo vệ bí mật nhà nước	a) BHXH Việt Nam: 80 người: - 01 Lãnh đạo Ngành x 2 cụm; - 01 Lãnh đạo và 01 chuyên viên A81 - Bộ CA; - 01 Lãnh đạo và Trưởng phòng/ chuyên viên Phòng Tổng hợp x 24 đơn vị trực thuộc và 03 BQLDA; - 22 CCVC Văn phòng. b) BHXH 63 tỉnh x 4 người/ tỉnh: - GE/PGĐ BHXH tỉnh phụ trách công tác VP; - Chánh VP; - 01 VC làm công tác tổng hợp, 01 VC làm công tác văn thư.	332	2	Quý III	2	Văn phòng		787,000,000	Chi Quản lý bộ máy giao cho Văn phòng (chương trình năm 2014 chuyển sang)
Cộng IV.1									3,641,664,500	

Số TT	Nội dung	Đối tượng	Số người tham dự	Thời lượng (ngày)	Thời gian thực hiện	Số cụm tổ chức	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kinh phí dự kiến (đồng)	Nguồn kinh phí
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
IV.2. Các chương trình năm 2015:										
16	Tập huấn chính sách bảo hiểm thất nghiệp theo Luật việc làm (nội dung: Chính sách bảo hiểm thất nghiệp, thu và chi)	a) BHXH Việt Nam: 19 người: - 01 Lãnh đạo Ngành; - Thủ trưởng 03 Ban: Thu, TC-KT, Kiểm tra; - 15 VC thuộc Ban THCS BHXH. b) BHXH 63 tỉnh x 4 người/tỉnh: - 01 Lãnh đạo BHXH tỉnh; - 03 Trưởng Phòng: Chế độ BHXH, Thu, Kế hoạch - Tài chính.	271	3	Quý II	1	Ban Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội	Ban Thu, Ban Tài chính - Kế toán	1,740,000,000	Chi Quản lý bộ máy giao cho Văn phòng
17	Tập huấn chế độ chính sách theo quy định của Luật BHXH (sửa đổi); triển khai chính sách BHXH mới; hướng dẫn giải quyết vướng mắc; triển khai thực hiện chế độ bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của Luật việc làm	a) BHXH Việt Nam: 32 người: - 01 Lãnh đạo Ngành; - 10 CC BHXH: BQP, CAND; - 01 Lãnh đạo Ban Kiểm tra; - 20 VC Ban THCS BHXH. b) BHXH 63 tỉnh x 8 người/tỉnh: - 01 Lãnh đạo BHXH tỉnh; - TP/ PTP Chế độ BHXH; - 06 VC trực tiếp xét duyệt, thẩm định hồ sơ, quản lý đối tượng và mức hưởng (riêng BHXH tỉnh đăng cai t/c lớp: 20 CCVC).	548	3	Quý III	1	Ban Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội		925,000,000	Chi Quản lý bộ máy giao cho Văn phòng (Sau khi Chính phủ và các CQ chức năng ra Nghị định, Thông tư hướng dẫn thực hiện Luật BHXH (sửa đổi), Ban THCS BHXH sẽ tổ chức tập huấn)

4
1

Số TT	Nội dung	Đối tượng	Số người tham dự	Thời lượng (ngày)	Thời gian thực hiện	Số cụm tổ chức	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kinh phí dự kiến (đồng)	Nguồn kinh phí
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
18	Tập huấn nghiệp vụ giám định bảo hiểm y tế	a) BHXH Việt Nam: 79 người: - 01 Lãnh đạo Ngành x 10 cụm; - 12 CCVC TT Đa tuyến Bắc, 6 CCVC TT Đa tuyến Nam; - 24 CCVC tại cụm HN, 03 CCVC Ban THCS BHYT x 9 cụm. b) BHXH 63 tỉnh x 6 người/tỉnh: - TP Giám định BHYT; - 05 VC Phòng Giám định BHYT.	457	3	Quý III	10	Ban Thực hiện chính sách bảo hiểm y tế		1,658,000,000	Chi Quản lý bộ máy giao cho Văn phòng
19	Tập huấn triển khai thực hiện Quy định quản lý thu, nợ BHXH, BHYT sửa đổi	a) BHXH Việt Nam: 10 người: - 01 Lãnh đạo Ngành x 2 cụm; - Thủ trưởng 4 đơn vị: Ban Thu, Ban TC-KT, Ban Pháp chế, Văn phòng x 2 cụm. b) BHXH 63 tỉnh x 3 người/tỉnh: - GD/PGĐ phụ trách công tác thu; - Trưởng phòng + 01 chuyên viên Phòng Thu.	199	2	Quý II	2	Ban Thu		633,000,000	Chi Quản lý bộ máy giao cho Văn phòng

Số TT	Nội dung	Đối tượng	Số người tham dự	Thời lượng (ngày)	Thời gian thực hiện	Số cụm tổ chức	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kinh phí dự kiến (đồng)	Nguồn kinh phí
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
20	Giao ban công tác thu và Tập huấn nghiệp vụ thu BHXH, BHYT cho viên chức làm công tác thu theo Quyết định số 1111/QĐ-BHXH (bổ sung theo Luật BHXH, Luật BHYT sửa đổi)	a) BHXH Việt Nam: 18 người: - 01 Lãnh đạo Ngành x 3 cụm; - 01 Lãnh đạo Ban x 2 đơn vị: Ban Thu, Ban TC-KT x 3 cụm; - 03 VC Ban Thu x 3 cụm. b) BHXH 63 tỉnh x 6 người/tỉnh: - 05 VC Phòng Thu; - 01 VC tổng hợp thu BHXH cấp huyện.	396	2	Quý III	3	Ban Thu		1,041,000,000	Chi Quản lý bộ máy giao cho Văn phòng
21	Tập huấn kỹ năng kiểm tra công tác thu BHXH, BHYT	a) BHXH Việt Nam: 40 người: - 01 Lãnh đạo Ban x 2 đơn vị: Ban Thu, Ban Kiểm tra x 10 cụm; - 02 VC Ban Thu x 10 cụm. b) BHXH 63 tỉnh x 6 người/tỉnh: - TP/ PTP Phòng Thu; - 04 VC Phòng Thu; - 01 VC tổng hợp thu BHXH cấp huyện.	418	2	Quý III, IV	10	Ban Thu		1,100,000,000	Chi Quản lý bộ máy giao cho Văn phòng

Số TT	Nội dung	Đối tượng	Số người tham dự	Thời lượng (ngày)	Thời gian thực hiện	Số cụm tổ chức	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kinh phí dự kiến (đồng)	Nguồn kinh phí
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
22	Tập huấn triển khai giao dịch điện tử	a) BHXH Việt Nam: 08 người: - 01 Lãnh đạo Ban + 01 VC x 2 đơn vị: Ban Thu, Trung tâm CNTT x 2 cụm. b) BHXH 63 tỉnh x 4 người/tỉnh: - TP/ PTP Phòng Thu; - 02 VC Phòng Thu; - 01 VC tổng hợp thu BHXH cấp huyện.	260	2	Quý IV	2	Ban Thu		750,000,000	Chi Quản lý bộ máy giao cho Văn phòng
23	Tập huấn nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ và hướng dẫn một số nội dung Quyết định thay thế Quyết định số 488/QĐ-BHXH	a) BHXH Việt Nam: 40 người: - 01 Lãnh đạo Ngành; - 02 CCVC x 3 đơn vị: Ban Kiểm tra, Ban Pháp chế, Văn phòng; - 02 CCVC x 9 đơn vị dự toán cấp 3; - 15 CCVC Ban TC-KT. b) BHXH 63 tỉnh x 4 người/tỉnh: - Giám đốc BHXH tỉnh; - Kế toán trưởng; - Kế toán tổng hợp; - TP/PTP Phòng Chế độ BHXH.	292	3	Quý I	1	Ban Tài chính - Kế toán		1,200,000,000	Chi Quản lý bộ máy giao cho Văn phòng

4

Số TT	Nội dung	Đối tượng	Số người tham dự	Thời lượng (ngày)	Thời gian thực hiện	Số cụm tổ chức	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kinh phí dự kiến (đồng)	Nguồn kinh phí
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
24	Tập huấn nghiệp vụ cấp sổ, thẻ cho viên chức làm công tác cấp sổ, thẻ tại BHXH cấp tỉnh	a) BHXH Việt Nam: 21 người: - 01 Lãnh đạo Ngành x 2 cụm; - 01 CC x 6 đơn vị: Ban THCS BHXH, Ban THCS BHYT, Ban Thu, Ban Kiểm tra, Ban Pháp chế, TT CNTT; - 13 CCVC Ban Sổ - Thẻ. b) BHXH 63 tỉnh x 3 người/tỉnh: - GD/PGD phụ trách công tác cấp sổ, thẻ; - Trưởng phòng + 01 chuyên viên Phòng CST (riêng BHXH tỉnh tổ chức lớp bổ sung 03 VC Phòng CST x 2 cụm).	216	2	Quý III	2	Ban Sổ - Thẻ		648,000,000	Chi Quản lý bộ máy giao cho Văn phòng
25	Tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng cơ bản	a) BHXH Việt Nam: 26 người: - 01 Lãnh đạo Ngành; - 02 Lãnh đạo Ban KH&ĐT; - 02 CCVC x 3 BanQLDA; - 15 VC Ban KH&ĐT; - 02 giảng viên. b) BHXH 63 tỉnh x 03 người/ tỉnh: - GD/PGD BHXH tỉnh; - Trưởng Ban QLDA; - Kế toán trưởng.	215	2	Quý III	1	Ban Kế hoạch và Đầu tư		610,000,000	Chi Quản lý bộ máy giao cho Văn phòng

Số TT	Nội dung	Đối tượng	Số người tham dự	Thời lượng (ngày)	Thời gian thực hiện	Số cụm tổ chức	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kinh phí dự kiến (đồng)	Nguồn kinh phí
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
26	Tập huấn công tác kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo	a) BHXH Việt Nam: 13 người: - 01 Lãnh đạo Ngành; - 02 Lãnh đạo Ban Kiểm tra; - 10 VC Ban Kiểm tra. b) BHXH 63 tỉnh x 04 người/ tỉnh: - GD/PGĐ BHXH tỉnh phụ trách công tác thanh tra, giải quyết KNTC; - TP/PTP + 02 VC Phòng Kiểm tra.	265	2	Quý IV	1	Ban Kiểm tra		500,000,000	Chi Quản lý bộ máy giao cho Văn phòng
27	Tập huấn kỹ năng tuyên truyền thực hiện Đề án Tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về BHXH, BHYT giai đoạn 2015 - 2020; Luật BHXH sửa đổi, Luật BHYT sửa đổi; kỹ năng viết tin, bài, chụp ảnh đăng trên trang tin điện tử. Tập huấn công tác thi đua, khen thưởng	a) BHXH Việt Nam: 68 người: - 01 Lãnh đạo Ngành; - 02 CCVC x 24 đơn vị trực thuộc + 03 BQLDA; - 02 CCVC Văn phòng; - 05 CCVC Ban TD-KT; - 06 CCVC Ban Tuyên truyền. b) BHXH 63 tỉnh x 4 người/ tỉnh: - PGĐ BHXH tỉnh phụ trách công tác T/truyền, TD-KT; - Trưởng phòng/ PTP TC-HC/HC-TH; - 01 chuyên viên phụ trách công tác tuyên truyền; - 01 chuyên viên phụ trách công tác TD-KT.	320	3	Quý II	1	Ban Tuyên truyền, Ban Thi đua - Khen thưởng		974,000,000	Chi Quản lý bộ máy giao cho Văn phòng

Số TT	Nội dung	Đối tượng	Số người tham dự	Thời lượng (ngày)	Thời gian thực hiện	Số cụm tổ chức	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kinh phí dự kiến (đồng)	Nguồn kinh phí
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
Cộng IV.2									11,779,000,000	
Cộng IV									15,420,664,500	
Cộng A (I+II+III+IV)									25,764,932,500	
B/ Các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngoài nước:										
1	Đào tạo nghiệp vụ BHXH, BHYT	Công chức BHXH Việt Nam	7	210 (7 tháng)	Quý II, III	Châu Âu	Ban Hợp tác quốc tế		417,530,000	Kinh phí đào tạo giao cho Văn phòng
2	Chương trình đào tạo của ILO	Công chức BHXH Việt Nam	5	7	Quý III	Châu Á	Ban Hợp tác quốc tế		135,450,000	Kinh phí đào tạo giao cho Văn phòng
3	Đào tạo an sinh xã hội tại Trung tâm đào tạo ILO	Công chức BHXH Việt Nam	2	14	Quý III	Châu Âu	Ban Hợp tác quốc tế		120,830,000	Kinh phí đào tạo giao cho Văn phòng
4	Đào tạo tiếng Anh nâng cao	Công chức, viên chức BHXH Việt Nam	6	90 (3 tháng)	Quý III	Singapore	Ban Hợp tác quốc tế		1,290,000,000	Kinh phí đào tạo giao cho Văn phòng
Cộng B									1,963,810,000	
Tổng cộng (A+B)									27,728,742,500	

Tổng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn năm 2015 của các đơn vị: 27.728.742.500 VNĐ. ✓

(Bằng chữ: Hai mươi bảy tỷ bảy trăm hai mươi tám triệu bảy trăm bốn mươi hai nghìn năm trăm đồng./.)